



BAKER TILLY A&C

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



A large, rounded rectangular area with horizontal lines, intended for a stamp or signature.



an independent member of
BAKER TILLY
INTERNATIONAL

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN
IN TRẦN PHÚ



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	13 - 33
8. Phụ lục	34

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần In Trần Phú (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Khái quát về Công ty

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước Công ty TNHH MTV In Trần Phú theo Quyết định số 641/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301456614, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 8 năm 1995 và đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 30 tháng 12 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 71-73-75 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (84.8) 3829 1944
- Fax : (84.8) 3822 4996

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- In ấn;
- Dịch vụ liên quan đến in ấn;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015
Bà Nguyễn Thị Nga	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015
Bà Vũ Thị Kim Thanh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015
Bà Trịnh Thị Lan Hương	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015
Ông Nguyễn Minh Linh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Hồng Diệu	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015
Bà Đoàn Thị Thanh Hương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015
Bà Phạm Thị Như Hoa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015



Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Minh Linh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015
Ông Cao Văn Điệp	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2016
Ông Đặng Huy Quốc Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2016

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Minh Linh - Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2015).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Minh Linh
Tổng Giám đốc

Ngày 31 tháng 3 năm 2017





Số: 0586/2017/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN IN TRẦN PHÚ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần In Trần Phú (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 24 tháng 3 năm 2017, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Trần Phú tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán có dạng ý kiến ngoại trừ về Báo cáo tài chính đó tại ngày 24 tháng 3 năm 2016 liên quan đến việc trích lập quỹ lương.



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0100-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2017

Handwritten signature: hieu

Hoàng Thanh Hải - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0198-2013-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TRẦN PHÚ

Địa chỉ: 71-73-75 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		190.043.752.325	328.054.069.498
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	72.923.281.636	61.204.635.555
1. Tiền	111		43.356.911.273	21.204.635.555
2. Các khoản tương đương tiền	112		29.566.370.363	40.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		43.604.056.418	150.991.243.982
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	61.317.753.689	97.877.182.649
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	487.967.525	32.284.526.709
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	1.800.827.650	20.829.534.624
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(20.002.492.446)	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		73.026.485.647	115.858.189.961
1. Hàng tồn kho	141	V.6	76.882.336.608	115.858.189.961
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.6	(3.855.850.961)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		489.928.624	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	436.094.128	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	53.834.496	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TRẦN PHÚ

Địa chỉ: 71-73-75 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		290.579.626.162	301.887.735.294
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		273.684.169.243	277.385.846.686
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	227.064.169.243	230.765.846.686
- Nguyên giá	222		498.154.798.489	481.028.965.773
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(271.090.629.246)	(250.263.119.087)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	46.620.000.000	46.620.000.000
- Nguyên giá	228		46.620.000.000	46.620.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	6.570.125.482
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	-	6.570.125.482
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		3.625.249.969	3.625.249.969
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.11	3.625.249.969	3.625.249.969
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		13.270.206.950	14.306.513.157
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	13.270.206.950	14.306.513.157
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		480.623.378.487	629.941.804.792

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TRẦN PHÚ

Địa chỉ: 71-73-75 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		196.371.414.782	346.695.804.792
I. Nợ ngắn hạn	310		189.149.214.782	326.971.580.642
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	14.114.261.540	22.435.473.795
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	379.717.245	446.650.218
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	65.616.178.352	80.875.175.500
4. Phải trả người lao động	314	V.15	8.992.464.157	23.925.188.037
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	827.911.884
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16a	88.900.455.216	172.841.566.701
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17a,c	11.222.200.000	28.489.681.725
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	(76.061.728)	(2.870.067.218)
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		7.222.200.000	19.724.224.150
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.16b	-	751.824.150
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17a,c	7.222.200.000	18.972.400.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN IN TRẦN PHÚ

Địa chỉ: 71-73-75 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kê toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		284.251.963.705	283.246.000.000
I. Vốn chủ sở hữu	410		284.251.963.705	283.246.000.000
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	283.246.000.000	283.246.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		283.246.000.000	283.246.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	1.005.963.705	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		1.005.963.705	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		480.623.378.487	629.941.804.792

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2017

Nguyễn Thị Minh Châu
Người lập

Đỗ Thị Minh
Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Linh
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN IN TRẦN PHÚ

Địa chỉ: 71-73-75 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	352.599.252.883	408.962.637.375
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	8.048.425	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		352.591.204.458	408.962.637.375
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	283.252.062.619	352.715.663.718
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		69.339.141.839	56.246.973.657
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	3.364.947.972	2.826.619.276
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	2.080.058.894	3.560.390.042
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.908.389.876	2.703.160.278
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	6.579.551.015	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	64.230.956.440	43.573.631.270
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(186.476.538)	11.939.571.621
11. Thu nhập khác	31	VI.8	2.261.607.960	1.518.820.578
12. Chi phí khác	32	VI.9	308.065.934	1.522.878.856
13. Lợi nhuận khác	40		1.953.542.026	(4.058.278)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.767.065.488	11.935.513.343
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	488.101.783	3.065.015.471
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>1.278.963.705</u>	<u>8.870.497.872</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10a	<u>36</u>	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10a	<u>36</u>	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2017

Nguyễn Thị Minh Châu
Người lập

Đỗ Thị Minh
Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Linh
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TRẦN PHÚ

Địa chỉ: 71-73-75 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		1.767.065.488	11.935.513.343
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	33.561.816.995	16.235.456.236
- Các khoản dự phòng	03	V.5, 6	23.858.343.407	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4	(2.768.915.402)	(1.269.318.245)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	1.908.389.876	2.703.160.278
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		58.326.700.364	29.604.811.612
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		87.043.781.031	95.921.375.345
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		38.975.853.353	(37.574.617.174)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(76.665.092.123)	57.104.248.788
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		6.690.646.472	275.000.003
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(2.017.434.199)	(2.594.115.955)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(24.449.191.796)	(6.974.874.189)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(14.888.618.676)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		73.016.644.426	135.761.828.430
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8, 10	(35.336.311.613)	(149.908.798.101)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		3.055.994.993	2.043.468.276
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(32.280.316.620)	(147.865.329.825)

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TRẦN PHÚ

Địa chỉ: 71-73-75 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	32.501.481.725
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.17a	(29.017.681.725)	(15.498.000.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(29.017.681.725)	17.003.481.725
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		11.718.646.081	4.899.980.330
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	61.204.635.555	56.304.655.225
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	72.923.281.636	61.204.635.555

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2017

 Nguyễn Thị Minh Châu
 Người lập

 Đỗ Thị Minh
 Kế toán trưởng

 Nguyễn Minh Linh
 Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN IN TRẦN PHÚ

Địa chỉ: 71-73-75 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Phụ lục 01: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	16.775.660.980	-	24.714.930.987	(29.392.753.467)	12.097.838.500	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	7.699.130.969	(7.752.965.465)	-	53.834.496
Thuế xuất, nhập khẩu	113.681.624	-	2.110.474.006	(2.133.904.505)	90.251.125	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp (*)	22.428.759.755	-	24.792.226.977	(24.449.191.796)	22.771.794.936	-
Thuế thu nhập cá nhân	1.412.537.920	-	1.394.490.086	(2.168.962.982)	638.065.024	-
Thuế nhà đất	23.112.066.195	-	11.712.907.937	(4.806.745.365)	30.018.228.767	-
Các loại thuế khác	55.483.498	-	3.000.000	(58.483.498)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	16.976.985.528	-	-	(16.976.985.528)	-	-
Cộng	80.875.175.500	-	72.427.160.962	(87.739.992.606)	65.616.178.352	53.834.496

Đơn vị tính: VND

Số phải nộp trong năm bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp liên quan đến hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại số 6 Thị Sách của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch là 24.304.125.194 VND

Nguyễn Thị Minh Châu
Người lập

Đỗ Thị Minh
Kế toán trưởng

